



VIGLACERA

CÔNG TY CỔ PHẦN SỨ VIGLACERA THANH TRÌ

Báo cáo đánh giá kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021

Tổng công ty Viglacera - CTCP
Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 25 tháng 03 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
VỀ THỰC HIỆN KH SXKD NĂM 2020 VÀ NHIỆM VỤ KH SXKD NĂM 2021**

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD VÀ
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020**

Năm 2020 với rất nhiều những khó khăn do dịch bệnh Covid19, thiên tai, lũ lụt ở các Tỉnh miền Trung, Miền Nam, theo đó nhu cầu thị trường VLXD giảm ảnh hưởng rất lớn tới thị trường tiêu thụ sản phẩm sứ vệ sinh và tác động trực tiếp tới kết quả SXKD của Công ty. Dưới sự điều hành quyết liệt và linh hoạt của Ban lãnh đạo Công ty, sự đồng lòng, đoàn kết cố gắng nỗ lực của tập thể CBCNV cũng như sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tổng công ty Viglacera - CTCP và Hội đồng quản trị Công ty, Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì đã chủ động phối hợp chặt chẽ với Công ty CP Thương mại Viglacera tổ chức triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo từng tháng, từng quý bám sát kế hoạch SXKD, tuy nhiên Trong năm 2020, vì các yếu tố ảnh hưởng của thị trường từ thiên tai, dịch bệnh do vậy đã trải qua một số lần điều chỉnh kế hoạch sản lượng tiêu thụ, Doanh thu từ 241 tỷ, 233 tỷ, 227 tỷ và kết quả thực hiện được là 215,7 tỷ, sản lượng tiêu thụ giảm, sức ép tồn kho kéo theo sản lượng sản xuất giảm, từ đó đơn vị đã rất khó khăn trong việc phải giảm nhịp độ sản xuất, không đạt được năng suất – công suất của nhà máy. Tuy nhiên kế hoạch về lợi nhuận giao không thay đổi, không điều chỉnh với tất cả các lý do trên các chỉ tiêu chính SXKD năm 2020 đạt được, cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2020

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2019	NĂM 2020		So sánh UTH2020/ TH2019
				Kế hoạch	Thực hiện	
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	25,008	25,000	15,069	60%
2	Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	6,309	5.014	5.014	100%
3	Lao động và thu nhập					
-	Lao động bình quân	Người	336	332	332	99%
-	Thu nhập bình quân	Tr.đ	11.524	12.485	11.956	104%
4	Tồn kho và dư nợ					
4.1	Tồn kho thành phẩm					
-	Số lượng	SP	45,413	41,812	60,091	132%
4.2	Dư nợ phải thu. Trong đó:	Tr.đ	35,739	30,000	27,848	78%
5	Sản lượng sản xuất		440,916	383,060	399,806	91%
	Trong đó: - Bê tông, bê tông	SP	64475	67,351	69,271	107%
6	Chất lượng nung lần 1	%	86.77%	86.47%	86.37%	100%
	Trong đó: Bê tông, Bê tông	%	82.47%	83.61%	82.94%	101%
7	Giá trị SXKD	Tr.đ	234,721	225,000	223,126	95%
	Trong đó: Phần sứ	Tr.đ	160,432	156,371	158,273	99%
8	Sản lượng Tiêu thụ		428,289	386,689	385,078	90%
	Trong đó: - Bê tông, bê tông	SP	63729	68,865	64,742	102%
9	Doanh thu tiêu thụ	Tr.đ	231,437	227,000	215,764	93%
	Trong đó: Phần sứ	Tr.đ	157,158	158,371	150,910	96%
10	Nộp ngân sách	Tr.đ	19,350	14,500	15,395	80%

1. Lợi nhuận

- Năm 2020 lợi nhuận trước thuế là 15,069 tỷ đồng bằng 60% kế hoạch năm và đạt 60 % So với cùng kỳ 2019.

2. Khấu hao TSCĐ

- Năm 2020 trích khấu hao TSCĐ đúng, đủ là 5,014 tỷ đồng bằng 100%

3. Thu nhập bình quân người lao động

Đảm bảo chi trả tiền lương cho người lao động theo đúng Thỏa ước Lao động tập thể đã ký, với thu nhập bình quân người lao động đạt 11,900 triệu đồng/người/tháng đạt 98% kế hoạch năm và bằng 104% so với cùng kỳ.

4. Tồn kho và dư nợ phải thu

- Tồn kho sản phẩm thực hiện đến 31/12/2020 là 60.091 sp bằng 143% kế hoạch năm, tương đương giá trị tồn 17,144 tỷ đồng bằng 145% kế hoạch năm.

- Dư nợ phải thu đến 31/12/2020 còn 27,848 tỷ đồng bằng 78% so với cùng kỳ, trong đó nợ phải thu khó đòi là 15,967 tỷ đồng và đã được trích lập xong từ những năm trước.

II. Kiểm điểm hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

1. Đối với sản xuất

1.1 Công tác quản trị

- Thực hiện công tác quản trị đổi mới theo xu hướng phát triển của ngành sứ vệ sinh và nhu cầu thị trường. Đặt hiệu quả SXKD làm mục tiêu, chuyển dịch cơ cấu sản phẩm theo chiều hướng tăng sản phẩm giá trị cao làm giải pháp, năm 2020: Sản lượng tiêu thụ bột liên khối thực hiện 64.742 sp bằng 102% so với cùng kỳ năm 2019 và bằng 94% so với kế hoạch.

- Đã thực hiện việc chuyển dịch cơ cấu sản phẩm sản xuất với tỷ trọng cao các sản phẩm có giá trị: Tỷ trọng bột liên, bột rời chiếm trên 41%.

- Đã phát triển mẫu thành công đối với dòng sản phẩm Platinum với Bột liên khối sifong nhựa, các loại chậu Bàn Platinum.

- Đặc biệt đã phát triển mẫu thành công đối với một số mẫu sản phẩm Bột liên khối xả Vành hờ, chậu liên chân V64.

- Duy trì dự trữ nguyên liệu dẻo có chất lượng (*cao lanh, đất sét*) luôn đầy hết các kho tại Công ty và dự trữ tại nhà cung cấp, đã đóng góp một phần quan trọng cho sản xuất ổn định, sản xuất được các sản phẩm khó.

- Lựa chọn các nhà cung cấp có năng lực, uy tín. Thực hiện nghiêm túc công tác đấu thầu chào hàng cạnh tranh nên nguồn cung ứng năm 2020 cho Công ty được ổn định, giá tốt cho từng thời điểm có biến động như: Zircon, ô xít kẽm, CMC, CNG, LPG...

- Duy trì thường xuyên chương trình ISO 14001: 2015 để bảo vệ môi trường và nhằm hỗ trợ cho quản lý về điều hành sản xuất tốt hơn.

1.2. Công tác công nghệ - Kỹ thuật sản xuất:

Sản lượng sản xuất được 399.806 sản phẩm bằng 104% so với kế hoạch năm (*trong đó bột thông minh, bột liên sản xuất được 69.271 sp bằng 103% so với kế hoạch*).

Chất lượng sản phẩm nung lần 1 đạt 86,37% bằng 99.8% so với kế hoạch năm (*trong đó: Bột thông minh, bột liên đạt 82.94% bằng 99.2% kế hoạch năm*).

Một số công việc đã làm được trong năm 2020:

- Luôn duy trì và triển khai bài phối liệu mới phù hợp, giám sát chặt chẽ ở các khâu trong dây chuyền sản xuất từ nguyên liệu đầu vào, nguyên liệu nạp máy... để duy trì ổn định các thông số phù hợp giữ ổn định cho sản xuất và sản xuất có hiệu quả.

- Đối với phân xưởng Tạo hình:

+ Thực hiện tiếp tục đưa lên Băng các loại sản phẩm bột rời để tăng năng suất cung cấp đầy đủ mộc cho lò nung và giải quyết được một phần mặt bằng đổ rót, công nhân tạo hình lành nghề.

+ Tăng cường đào tạo công nhân để đáp ứng được yêu cầu chuyển dịch cơ cấu sản phẩm trong sản xuất theo hướng tăng các sản phẩm có giá trị cao như: bột liên khối xả vánh hờ giảm dần các sản phẩm có giá trị thấp và không mang lại hiệu quả.

- Đối với bộ phận kiểm tra mộc, phun men:

+ Tăng cường giám sát khâu kiểm tra mộc, phun men để chọn được sản phẩm mộc có chất lượng giao sang khâu lò nung nhằm giảm khuyết tật sản phẩm sau nung.

+ Thực hiện tốt việc phun men trên hệ thống Ro-bot qua đó đã nâng cao chất lượng bề mặt men cho sản phẩm sản xuất, nâng cao năng suất lao động.

- Đối với lò nung: Chủ động tìm cách xếp sản phẩm hợp lý vừa tăng khối xếp vừa ổn định nhiệt trong lò nhờ đó mà chất lượng nung ổn định.

- Phân xưởng khuôn:

+ Tập trung kiểm tra, sửa chữa và làm lại những khuôn mẹ có chất lượng bề mặt không đảm bảo, kiểm tra và chỉnh sửa lại các chi tiết chưa chính xác để đảm bảo khi lắp khuôn mẹ kín khít, nâng cao chất lượng khuôn sản xuất.

- Phân xưởng KCS:

+ Thực hiện phân loại theo tiêu chuẩn TCCS 02 : 2015.

1.3 Sản phẩm mới:

- Đã bám sát các chương trình sản phẩm mới của Công ty thương mại và Công ty Kinh Doanh đối với các mẫu Bột liên khối xả vánh hờ và dòng sản phẩm Platinum.

2. Đối với tiêu thụ:

Do nhu cầu thị trường tiêu thụ gặp nhiều khó khăn trong năm đơn vị đã chủ động nhiều lần phải trao đổi với Công ty thương mại chuyển dịch cơ cấu sản phẩm, song sản lượng tiêu thụ chỉ đạt 385.078 sp bằng 99.5% kế hoạch năm (trong đó: Bột liên, bột thông minh đạt 64.742sp bằng 94% kế hoạch). Doanh thu đạt 215,764 tỷ đồng bằng 99% kế hoạch (trong đó: Phần sữa doanh thu đạt 150,9 tỷ đồng bằng 95% kế hoạch; Doanh thu xuất khẩu đạt 21 tỷ đồng đạt 58% kế hoạch năm).

3. Công tác đầu tư

- Năm 2020 đã đầu tư 02 xe nâng phục vụ công tác bán hàng và sản xuất.

- Nhà máy chế biến Nguyên liệu: vẫn đang trong giai đoạn triển khai.

4. Một số công việc khác

4.1 Phòng Kinh tế:

- Báo cáo kịp thời kết quả hoạt động SXKD của từng tuần, tháng, quý giúp cho lãnh đạo Công ty điều chỉnh kịp thời kế hoạch SXKD trong điều kiện thị trường có nhiều biến động.

- Đảm bảo dòng tiền đầy đủ phục vụ cho SXKD và đầu tư phát triển, đóng nộp đầy đủ tiền phát sinh thuế, BHXH.

- Tập kết nguyên liệu luôn đầy các kho tại Công ty và gửi kho tại nhà cung cấp. Thực hiện lựa chọn nhà cung cấp nguyên nhiên vật liệu, chủ động đàm phán với các nhà cung cấp khi giá cả thị trường biến động.

- Luôn bám sát kế hoạch và xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp điều kiện từng giai đoạn để sản phẩm sản xuất ra luôn đáp ứng yêu cầu của bán hàng.

4.2 Phòng tổ chức hành chính - Công tác đào tạo:

- Đã điều chỉnh tiền lương hợp lý trên cơ sở xem xét mặt bằng tiền lương chung giữa các chủng loại sản phẩm, giữa các công đoạn sản xuất, qua đó thúc đẩy tăng năng suất, chất lượng sản phẩm và thu nhập của người lao động.

- Đào tạo cán bộ: Công ty đã cử cán bộ đi học các lớp ngắn hạn, dài hạn về thuế, văn hóa doanh nghiệp, kỹ thuật.

- Đã chú trọng trong công tác tuyển dụng và đào tạo công nhân, tuy nhiên việc tuyển dụng và đào tạo công nhân bổ sung cho sản xuất còn hạn chế. Năm 2020 tuyển được 47 công nhân bổ sung thay thế cho các phân xưởng.

4.3 Phòng Kỹ thuật:

- Giữ ổn định cho sản xuất trên tất cả các công đoạn trong dây chuyền. Ngoài ra còn nghiên cứu, thay đổi các bài phối liệu xương, men mới khi nguyên liệu đầu vào có biến động cho sản xuất ổn định và để cải thiện dần chất lượng xương, men của sản phẩm.

- Công tác an toàn vệ sinh lao động: Thường xuyên tổ chức kiểm tra đánh giá, xử lý kịp thời các việc có thể gây ra mất an toàn và vệ sinh trong lao động. Nhìn chung trong năm Công ty đã duy trì tốt công tác đảm bảo vệ sinh công nghiệp, điều kiện làm việc của người lao động, nhà xưởng sạch sẽ, máy móc thiết bị được bảo dưỡng định kỳ.

4.4 Công tác Đảng - Công đoàn:

- Trong năm qua hoạt động của Đảng bộ Công ty tiếp tục được đẩy mạnh, thực hiện tốt công tác lãnh đạo Công ty thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng. Công tác xây dựng Đảng, công tác kiểm tra, giám sát luôn được làm tốt. Đảng bộ Công ty đã được đạt danh hiệu Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ của Quận Hoàng mai.

- Năm 2020 là một năm khó khăn về kinh tế do ảnh hưởng của dịch bệnh. Tuy nhiên, hoạt động công đoàn và các đoàn thể vẫn được duy trì và được chăm lo đầy đủ

như tổ chức thăm hỏi, động viên CBCNV ốm đau, hiếu, hỷ. Tổ chức bồi dưỡng kịp thời, tại chỗ những ngày nắng nóng cho công nhân, chăm lo đời sống cho cán bộ công nhân viên bằng việc tăng đơn giá suất ăn ca, bổ sung trái cây cho suất ăn. Điều chỉnh đơn giá tiền lương cho người lao động phù hợp với công việc và mặt bằng giá cả thời điểm hiện nay. Ngoài ra, Công ty tham gia tích cực các phong trào văn nghệ, thể thao do Tổng công ty, quận, phường tổ chức.

- Tham gia cùng chuyên môn kiểm tra tình hình sử dụng lao động, thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động, kiểm tra tình hình thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.

4.5 Một số công việc của HĐQT:

- Thường xuyên mỗi tháng, mỗi quý HĐQT Công ty cùng Ban kiểm soát và Ban giám đốc điều hành tổ chức họp kiểm điểm đánh giá những việc đã làm được, việc chưa làm được của tháng trước và giao kế hoạch SXKD tháng kế tiếp.

- Tháng 03/2020 đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thành công tốt đẹp.

III. Những thiếu sót và tồn tại

Bên cạnh những việc đã triển khai và có thành công bước đầu, tuy nhiên hoạt động của Công ty vẫn còn có những thiếu sót tồn tại cần phải làm rõ để khắc phục cho hoạt động những năm tiếp theo:

- Lợi nhuận chưa đạt kế hoạch giao.
- Đầu tư Nhà máy chế biến đất sét tại Hải Dương triển khai còn chậm.
- Sản lượng và chất lượng sản phẩm nung thu hồi lần 1 còn chưa đạt kế hoạch giao.

IV. Bài học kinh nghiệm

Qua thực tế sản xuất kinh doanh năm 2020, Công ty CP sữa Viglacera Thanh Trì đã có những bài học quý báu sau:

- Thực hiện nghiêm túc những định hướng chiến lược phát triển lĩnh vực sữa vệ sinh của Tổng công ty Viglacera, phát huy tối đa nội lực để triển khai đạt tiến độ, mục tiêu đề ra.
- Tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện bài xương, men, khuôn nhằm ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm sản xuất.
- Phát huy các sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong CB CNV, áp dụng kỹ thuật mới vào sản xuất, giảm thiểu chi phí sản xuất và không ngừng nâng cao trình độ kỹ thuật của CB CNV.

- Thường xuyên phối hợp với các Công ty trong nhóm, đặc biệt là Công ty CP Thương mại Viglacera để sản xuất những sản phẩm thị trường cần có tính mới, hiệu quả cao.
- Đổi mới trong công tác quản trị, đào tạo, kỹ thuật... nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021 được giao.

Phần thứ hai
KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021

Tiếp thu sự ủng hộ, chỉ đạo của Lãnh đạo Tổng công ty Viglacera - CTCP và Hội đồng quản trị Công ty, Ban lãnh đạo Công ty tiếp tục chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty bám sát các mục tiêu kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2021 đã được giao; Các chỉ tiêu chính được đặt ra cụ thể như sau:

I. Các chỉ tiêu KH SXKD và đầu tư phát triển năm 2021

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH năm 2021	So sánh KH2021/UTH2020
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	15,069	24,030	159%
2	Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	5,977	6,641	111%
-	Khấu hao cơ bản	Tr.đ	5,014	5,241	105%
-	Khấu hao sửa chữa lớn	Tr.đ	963	1,400	145%
3	Lao động và thu nhập				
-	Lao động bình quân	Người	335	325	97%
-	Thu nhập bình quân	Tr.đ	11.956	12.579	105%
4	Tồn kho và dư nợ				
4.1	Tồn kho thành phẩm				
-	Số lượng	SP	60,091	60,091	100%
4.2	Dư nợ phải thu. Trong đó:	Tr.đ	27,848	30,000	108%
-	Nợ khó đòi	Tr.đ	15,967	15,967	100%
5	Sản lượng sản xuất		399,806	380,000	95%
6	Sản lượng Tiêu thụ		385,078	380,000	99%
7	Doang thu tiêu thụ	Tr.đ	215,764	240,786	112%
8	Nộp ngân sách	Tr.đ	15,395	16,892	110%

II. Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2021

1. Mục tiêu

1.1 Kết quả SXKD năm 2021 đạt lợi nhuận và các chỉ tiêu khác theo cam kết.

1.2 Sản phẩm mới: Phát huy tối đa sản lượng sản xuất và tiêu thụ bột liên khối và dòng sản phẩm Platinum.

1.3 Triển khai phương án Đầu tư Nhà máy Nguyên liệu sau khi hoàn thành tổ chức vận hành, đảm bảo cung cấp nguồn đất sét ổn định cho 04 Nhà máy sứ sản xuất ổn định, hiệu quả.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

2.1 Nguồn nhân lực, tuyển dụng và đào tạo:

- Duy trì, chăm lo để đội ngũ CB CNV gắn bó, đoàn kết, vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.

- Trong năm 2021, Công ty tiếp tục tuyển dụng kỹ sư chuyên ngành silicat, tự động hóa phục vụ cho công việc tại Công ty và là nguồn lực chủ yếu cho các dự án sau này.

- Tuyển và đào tạo 50 công nhân thành thạo tay nghề bổ sung, thay thế cho phân xưởng sản xuất.

- Phối hợp với Trường cao đẳng nghề Viglacera tổ chức đào tạo nâng cao trình độ cho CB CNV theo các chương trình đào tạo ngắn hạn và dài hạn; Trong đó bố trí các lớp đào tạo ngắn hạn hợp lý trong thời gian dừng sản xuất để bảo dưỡng máy móc thiết bị.

2.2 Đối với sản xuất:

** Quản trị sản xuất:*

- Sản xuất 10 tháng với sản lượng 380.000sp, trong đó: Bê tông minh và bê tông liên khối 73.900sp, chậu rửa cao cấp 38.600sp. Chất lượng nung tối thiểu đạt 87,23%, trong đó: Bê tông minh và bê tông liên là 83,57%.

- Lập phương án và tổ chức triển khai đúng tiến độ việc dừng sản xuất để bảo dưỡng máy móc, thiết bị trong dịp Tết Nguyên đán, đảm bảo sau khi máy móc, thiết bị đã được bảo dưỡng, sửa chữa vận hành ổn định đạt công suất cho cả năm 2021.

- Thực hiện dự trữ nguyên liệu đất sét đảm bảo sản xuất ổn định tối thiểu 2 năm ngay trong quý I/2021 tại nhà cung cấp và dự trữ 4 tháng tại Công ty.

- Lựa chọn nguồn nguyên nhiên vật liệu phù hợp cho sản xuất nhằm mục tiêu giảm chi phí, tăng chất lượng nguyên liệu đầu vào góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm và tỷ lệ thu hồi.

- Phát huy tối đa hệ thống Ro-bot phun men đã được đầu tư, quản trị chặt chẽ khâu KCS.

- Tập trung đào tạo, nâng cấp phân xưởng khuôn mẫu, triển khai 100% khuôn mẹ đang có bằng nhựa và cao su.

- Đẩy nhanh các sản phẩm đang sản xuất thủ công lên băng để giải phóng sức lao động cho công nhân, tăng sản lượng mộc trong công đoạn tạo hình.

- Duy trì và phát huy các nhóm chất lượng, các nhóm công việc liên quan đến SXKD để các cá nhân, bộ phận liên quan có thông tin kịp thời nhằm triển khai, xử lý các công việc được nhanh nhất.

** Chất lượng sản phẩm:*

- Sản phẩm sản xuất phải đạt chỉ tiêu về tính năng sử dụng, giảm tiếng ồn, giảm độ bắn nước, tăng khả năng xả thoát theo TCCS 02: 2015.

- Kiểm soát và ổn định chất lượng sản phẩm; Tiếp tục củng cố công nghệ, nâng cao tỷ lệ chất lượng nung lần 1 và tỷ lệ thu hồi đầu cuối trên cơ sở kiểm soát quá trình sản xuất từ chất lượng nguyên liệu đầu vào đến sản phẩm cuối cùng.

** Phát triển sản phẩm mới:*

- Tập trung sản xuất nâng cao sản lượng, chất lượng bột liên xả vanh hờ, sản phẩm platinum trong năm 2021.

- Phối hợp chặt chẽ với Công ty Thương mại Viglacera để triển khai nhanh các mẫu mới, các mẫu định hướng có kiểu dáng đẹp, hiện đại có giá trị cao theo xu thế của thị trường để chuẩn bị cho SXKD năm 2021.

** Công tác khoa học công nghệ:*

- Duy trì ổn định bài phối liệu xương, men với các nguyên liệu phù hợp để ổn định sản xuất.

- Triển khai sớm công nghệ sửa uớt sản phẩm nhằm giảm tối đa bụi phát sinh trong khâu tạo hình.

- Tập trung công tác khuôn mẫu từ khâu thiết kế, chế tạo, sản xuất; Chuẩn hóa khuôn để nâng cao và ổn định chất lượng khuôn.

2.3 Đối với Công tác kinh doanh

- Phối hợp chặt chẽ với Công ty Thương mại để tăng sản lượng tiêu thụ đảm bảo kế hoạch doanh thu tối thiểu là 240,7 tỷ đồng trong năm 2021.

- Phối hợp với Công ty Thương mại triển khai sản xuất đảm bảo theo đơn đặt hàng, cân đối sản xuất - tiêu thụ, giảm tồn kho, phân rõ trách nhiệm giữa sản xuất, tiêu thụ trên cơ sở hợp đồng tiêu thụ và đơn đặt hàng ký kết.

- Nắm bắt và xử lý kịp thời thông tin thị trường, đặc biệt về xu thế mẫu mã, chất lượng sản phẩm nhất là các dòng sản phẩm mới, sản phẩm thông minh, sản phẩm giá trị cao.

- Phối hợp với Công ty Thương mại trong việc điều chỉnh giá bán khi thị trường biến động một cách hợp lý, có hiệu quả.

2.4 Công tác về đầu tư

- Đẩy nhanh việc san lấp giải phóng mặt bằng, xây lắp dự kiến hết tháng 06/2021 có thể vận hành và tập kết đất sét.

Đôn đốc, kiểm soát việc triển khai thực hiện các phương án đầu tư để đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và phát huy sớm hiệu quả sau đầu tư.

2.5 Về công tác tài chính

- Cơ cấu lại các khoản vay để giảm chi phí tài chính; Thu hồi công nợ và giảm hàng tồn kho theo kế hoạch.

2.6 Công tác khác:

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, xử lý chất thải công nghiệp đúng Luật bảo vệ môi trường như: Hệ thống nước thải, chất thải rắn, khí... Duy trì thực hiện tốt các công việc về ISO 14001:2015, 5S trong SXKD tại Công ty.

- Tuyệt đối không để xảy ra mất an toàn lao động, cháy nổ trong SXKD.

- Phát huy và nâng cao vai trò của các tổ chức đoàn thể, đặc biệt là Đảng, Công đoàn, Ban thanh tra công nhân, Đoàn thanh niên, Phụ nữ cùng với Công ty xây dựng, phát động các chương trình, phong trào thi đua thiết thực trong các hoạt động gắn liền với SXKD của Công ty để thực hiện các mục tiêu kế hoạch năm 2021, đảm bảo quyền lợi của người lao động và nâng cao điều kiện an sinh xã hội.

Kết luận: Năm 2021 được dự báo có nhiều cơ hội, động lực cho sự phát triển của các doanh nghiệp sau khi chúng ta đã đạt được thành công trong việc chống dịch Covid19. Bên cạnh đó vẫn sẽ còn nhiều khó khăn thách thức mới. Nhưng có sự quan tâm giúp đỡ, chỉ đạo sâu sát trên tất cả các mặt của Ban lãnh đạo Tổng công ty Viglacera - CTCP và Hội đồng quản trị Công ty, sự điều hành quyết liệt của Ban giám đốc cùng với sự phấn đấu nỗ lực của tập thể CB CNV Công ty. Công ty CP sữa Viglacera Thanh Trì quyết tâm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch SXKD và Đầu tư phát triển năm 2021, tạo cơ sở tiền đề phát triển ổn định, bền vững cho các năm tiếp theo.



Q. TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Huy Vĩnh